

STT	NH	Họ và tên	Ghi Chú	BÀI TẬP (30%)				ÀI TẬP LỚN (20%)			THI (50%)	ĐIỂM
				1	2	3	TK	Cong	ĐBT	TK		
1	I	Nguyễn Văn Bình	0.5	8	7	9	8	1.5	7.5	9	8.5	8.5
2		Lê Anh Nguyên		8	7	9	8	1	7.5	8.5	8	8.1
3		Thòng Phổ Sầu		8	7	9	8	1	7.5	8.5	8.5	8.9
4		Lê Văn Chiến		8	7	9	8	1	7.5	8.5	8.5	8.4
5		Nông Trọng Nghĩa		8	7	9	8	1	7.5	8.5	7.5	7.9
6	II	Nguyễn Viết Trung Hiếu	0.5	9	6.5	7	7.5	0	6.5	6.5	5	6.1
7		Nguyễn Thị Ánh Tuyết		9	6.5	7	7.5	1.5	6.5	8	7	7.9
8		Nguyễn Văn Châu		9	6.5	7	7.5	0	6.5	6.5	3	5.1
9		<i>Hồ Thái Oanh Sỹ</i>		9	6.5	7	7.5	0	6.5	6.5	5	6.1
10		Trần Công Tấn		9	6.5	7	7.5	0	0	0	0	0.0
11	III	Trần Ngọc Ái	0.5	7	9	7	7.7	0	6	6	0	0.0
12		Huỳnh Thảo		7	9	7	7.7	0	6	6	0	0.0
13		Nguyễn Văn Quý		7	9	7	7.7	1	6	7	9	8.7
14		Nguyễn Văn Tím		7	9	7	7.7	1	6	7	7	7.2
15		Nguyễn Vương Danh		7	9	7	7.7	1	6	7	10	8.7
16	IV	Vương Tấn Đạt	0.5	7	7	7	7	0.5	7.5	8	7.5	8.0
17		Lê Trương Trường Thoại		7	7	7	7	0.5	7.5	8	9	8.2
18		Đỗ Tấn Thái		7	7	7	7	0.5	7.5	8	4	5.7
19		Lâm Quang Thiện		7	7	7	7	0.5	7.5	8	9	8.2
20		Nguyễn Văn Thanh		7	7	7	7	0.5	7.5	8	7	7.2
21	V	Võ Thành Công	0.5	7	9	9	8.3	0.5	8.5	9	8.5	9.1
22		Nguyễn Thái Tâm		7	9	9	8.3	0.5	8.5	9	9	8.8
23		Phạm Chánh Hưng		7	9	9	8.3	0.5	8.5	9	7.5	8.1
24		Nguyễn Thế Nhâm		7	9	9	8.3	0	8.5	8.5	3	5.7
25		Lê Văn Tuấn		7	9	9	8.3	0.5	8.5	9	9	8.8
26	VI	Thái Sinh Nhật	0.5	7	7	7	7	0.5	7	7.5	7	7.6
27		Nguyễn Âu Vân Nam		7	7	7	7	0.5	7	7.5	8.5	7.9
28		Vương Thành An		7	7	7	7	0.5	7	7.5	8	7.6
29		Lê Ngọc Đức		7	7	7	7	0.5	7	7.5	9	8.1
30		Nguyễn Văn Nguyên		7	7	7	7	0.5	7	7.5	8	7.6
31	VII	Đậu Văn Công	0.5	7	7	9	7.7	0.5	5	5.5	7	7.4
32		Văn Tiến Thành		7	7	9	7.7	0.5	5	5.5	7.5	7.2
33		Hồ Xuân Hùng		7	7	9	7.7	0.5	5	5.5	8.5	7.7
34		Phạm Văn Hiệp		7	7	9	7.7	0.5	5	5.5	8.5	7.7
35		Trần Đăng Khoa		7	7	9	7.7	0.5	5	5.5	8.5	7.7
36	VIII	Trần Văn Sang	0.5	9	7	8	8	1	7	8	10	9.5
37		Nguyễn Thanh Huy		0	7	8	5	1	7	8	8.5	7.4
38		<i>Đào Nhật Thành(KTG)</i>		0	0	0	0	0	0	0	0	0.0
39	IX	Vương Vũ Đăng	0.5	7	7	7	7	1	7	8	9.5	9.0
40		Nguyễn Trọng Duy		7	7	7	7	1	7	8	8.5	8.0
41		Nguyễn Dương Đức Sanh		7	7	7	7	1	7	8	7.5	7.5
42		Lương Hoàng Thái		0	7	0	2.3	0	0	0	0	0.0
43	X	Phùng Huy Bình	0.5	7	0	0	2.3	0	0	0	0	0.0
44		Trần Sỹ Cương		7	0	0	2.3	0	0	0	0	0.0
45		Bùi Xuân Hải		7	0	0	2.3	0	0	0	0	0.0

Đề BTL

4

1

2

1

(Sách)

5

2

5

3

6

3